

Mẫu số: 01/QTDA

(Kèm theo Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021
của Bộ Tài chính)

HUYỆN VĂN QUAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc**BÁO CÁO TỔNG HỢP QUYẾT TOÁN VỐN ĐẦU TƯ DỰ ÁN HOÀN THÀNH**

Tên dự án: Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường và hệ thống thoát nước ĐH.58 (đường Ba Xã-Chợ bãi) huyện Văn Quan (Đoạn Km0-Km1+100); Giá trị tổng mức đầu tư được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối: 2.200.000.000 đồng

Tên dự án thành phần, tiểu dự án: Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường và hệ thống thoát nước ĐH.58 (đường Ba Xã-Chợ bãi) huyện Văn Quan (Đoạn Km0-Km1+100); Giá trị tổng mức đầu tư được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối: 2.200.000.000 đồng

Tên công trình, hạng mục công trình hoàn thành: Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường và hệ thống thoát nước ĐH.58 (đường Ba Xã-Chợ bãi) huyện Văn Quan (Đoạn Km0-Km1+100); Giá trị tổng mức đầu tư được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối: 2.200.000.000 đồng

Chủ Đầu tư: Phòng Kinh tế và hạ tầng huyện Văn Quan

I/ Vốn đầu tư:*Đơn vị tính: đồng*

STT	Nội dung	Tổng mức đầu tư của dự án được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Vốn kế hoạch được giao	Vốn đã giải ngân
	Tổng cộng	2.200.000.000	2.134.300.000	2.060.303.100
1	Vốn đầu tư công	2.200.000.000	2.134.300.000	2.060.303.100
1.1	Vốn ngân sách nhà nước	2.200.000.000	2.134.300.000	2.060.303.100
-	Vốn sự nghiệp kinh tế khác 2024	2.200.000.000	1.134.300.000	1.060.303.100
-	Vốn quỹ bảo trì 2024		1.000.000.000	1.000.000.000

II/ Chi phí đầu tư:

ST T	Nội dung chi phí	Dự toán được duyệt	Giá trị đề nghị quyết toán	Tăng giảm so với dự toán
1	2	3	4	5= 4-3
	Tổng số	2.200.000.000	2.072.835.100	127.017.000
1	Chi phí xây dựng	1.805.418.455	1.785.341.100	20.077.355
2	Chi phí quản lý dự án	40.441.373	40.441.000	373
3	Chi phí lập BC KTKT	86.569.815	86.570.000	-185
4	Chi phí khảo sát	53.489.310	53.489.000	310
5	Chi phí giám sát thi công xây dựng	57.827.553	57.800.000	27.553
6	Chi phí lập HSMT, đánh giá HS dự thầu	6.246.748	6.200.000	46.748

7	Chi phí thẩm định HSMT	2.000.000	2.000.000	0
8	Chi phí thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu	3.000.000	3.000.000	0
9	Chi phí thẩm định dự án	500.000	500.000	0
10	Chi phí thẩm tra quyết toán	12.532.089	12.532.000	89
11	Chi phí đảm bảo giao thông	19.372.173	19.325.000	47.173
12	Phí bảo vệ môi trường	283.761	283.000	761
13	Chi phí kiểm tra công tác nghiệm thu	5.354.403	5.354.000	403
14	Chi phí dự phòng	106.964.320		106.964.320

III/ Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

ST	Nhóm	Giá trị tài sản (đồng)
	Tổng số	2.072.835.100
1	Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	2.072.835.100
2	Tài sản ngắn hạn	

IV/ Chi phí đầu tư không tính vào giá trị tài sản hình thành sau đầu tư

- Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng
- Chi phí không tạo nên tài sản

V/ Thuyết minh báo cáo quyết toán

- Tình hình thực hiện dự án:
 - Thuận lợi, khó khăn:
 - Những thay đổi nội dung của dự án so với quyết định đầu tư được duyệt.:
 - + Quy mô, kết cấu công trình, hình thức quản lý dự án, thay đổi Chủ đầu tư, hình thức lựa chọn nhà thầu, nguồn vốn đầu tư, tổng mức vốn đầu tư:
 - + Những thay đổi về thiết kế kỹ thuật, tổng dự toán được duyệt:
 - + Những thay đổi về các nội dung chi phí đã thực hiện.
 - + Thay đổi khác
- Nhận xét, đánh giá quá trình thực hiện dự án:
 - Chấp hành trình tự thủ tục quản lý đầu tư và xây dựng của Nhà Nước: Chấp hành theo quy định Nhà nước
 - Công tác quản lý vốn, tài sản trong quá trình đầu tư: Đúng đối tượng
- Kiến nghị: Không

Văn Quan, ngày 04 tháng 4 năm 2025

NGƯỜI LẬP BIỂU

CHỦ ĐẦU TƯ

Hứa Phong Lan

HUYỆN VĂN QUAN

DANH MỤC VĂN BẢN

STT	Tên văn bản	Số, ngày, tháng, năm ban hành	Cơ quan ban hành	Ghi chú
1	2	3	4	6
I	Các văn bản pháp lý			
1	Quyết định phê duyệt BCKTKT đầu tư xây dựng công trình: Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường và hệ thống thoát nước ĐH.58 (đường Ba Xã-Chợ bãi) huyện Văn Quan (Đoạn Km0-Km1+100)	2683/QĐ-UBND ngày 26/9/2024	UBND huyện Văn Quan	
2	Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây dựng công trình: Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường và hệ thống thoát nước ĐH.58 (đường Ba Xã-Chợ bãi) huyện Văn Quan (Đoạn Km0-Km1+100)	Số 2839/QĐ-UBND ngày 09/10/2024	UBND huyện Văn Quan	
II	Hợp đồng xây dựng, phụ lục hợp đồng (nếu có)			
1	Hợp đồng	08/2024/HĐXD ngày 26/11/2024	A-B	
III	Kết luận của các cơ quan thanh tra, kiểm toán NN,...			
1	Không có			

Văn Quan, ngày 04 tháng 4 năm 2025

NGƯỜI LẬP BIỂU

CHỦ ĐẦU TƯ

Hứa Phong Lan

Mẫu số: 03/QTDA

(Kèm theo Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính)

HUYỆN VĂN QUAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG ĐỐI CHIẾU SỐ LIỆU CẤP VỐN, CHO VAY, THANH TOÁN VỐN ĐẦU TƯ

Nguồn vốn: năm 2024

Tên dự án: Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường và hệ thống thoát nước ĐH.58 (đường Ba Xã-Chợ bãi) huyện Văn Quan (Đoạn Km0-Km1+100) Mã dự án:

Tên công trình, hạng mục công trình: Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường và hệ thống thoát nước ĐH.58 (đường Ba Xã-Chợ bãi) huyện Văn Quan (Đoạn Km0-Km1+100)

Chủ đầu tư: Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Văn Quan

Cơ quan kiểm soát, thanh toán: Kho bạc nhà nước Văn Quan

I/ Tình hình giải ngân:

Đơn vị: *Đồng*

STT	Nội dung	Số liệu của Chủ đầu tư				Số liệu của cơ quan thanh toán				Chênh lệch	Ghi chú
		Vốn kế hoạch	Số vốn đã giải ngân			Vốn kế hoạch	Số vốn đã giải ngân				
			Tổng số	Thanh toán KLHT	Tạm ứng		Tổng số	Thanh toán KLHT	Tạm ứng		
1	2	3	4=5+6	5	6	7	8=9+10	9	10	11=8-4	12
1	Lũy kế từ khởi công	2.134.300.000	2.060.303.100	1.000.000.000		2.134.300.000	2.060.303.100	2.060.303.100			
2	Chi tiết hàng năm	2.134.300.000	2.060.303.100	1.000.000.000		2.134.300.000	2.060.303.100	2.060.303.100			
	Năm 2024										
	Vốn sự nghiệp kinh tế khác	1.134.300.000	1.060.303.100	1.060.303.100		1.134.300.000	1.060.303.100	1.060.303.100			
	Vốn quỹ bảo trì	1.000.000.000	1.000.000.000	1.000.000.000		1.000.000.000	1.000.000.000	1.000.000.000			

II/ Nhận xét, giải thích nguyên nhân chênh lệch, kiến nghị của cơ quan kiểm soát thanh toán:

1. Nhận xét về việc chấp hành các quy định của nhà nước liên quan đến giải ngân, quyết toán:

2. Giải thích nguyên nhân chênh lệch (nếu có):.....

3. Kiến nghị:.....

Ngày 04 tháng 4 năm 2025

Ngày.....tháng năm 2025

CƠ QUAN KIỂM SOÁT, THANH TOÁN

KẾ TOÁN TRƯỞNG

CHỦ ĐẦU TƯ

TRƯỞNG PHÒNG

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Hứa Phong Lan

Mẫu số: 04/QTDA

(Kèm theo Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính)

HUYỆN VĂN QUAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHI TIẾT CHI PHÍ ĐẦU TƯ ĐỀ NGHỊ QUYẾT TOÁN

Đơn vị: đồng

STT	Nội dung chi phí	Dự toán được duyệt	Giá trị đề nghị quyết toán	Nguyên nhân tăng, giảm
1	2	3	4	5
	Tổng số	2.200.000.000	2.072.835.100	
1	Chi phí xây dựng	1.805.418.455	1.785.341.100	
2	Chi phí quản lý dự án	40.441.373	40.441.000	
3	Chi phí lập BC KTKT	86.569.815	86.570.000	
4	Chi phí khảo sát	53.489.310	53.489.000	
5	Chi phí giám sát thi công xây dựng	57.827.553	57.800.000	
6	Chi phí lập HSMT, đánh giá HS dự thầu	6.246.748	6.200.000	
7	Chi phí thẩm định HSMT	2.000.000	2.000.000	
8	Chi phí thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu	3.000.000	3.000.000	
9	Chi phí thẩm định dự án	500.000	500.000	
10	Chi phí thẩm tra quyết toán	12.532.089	12.532.000	
11	Chi phí đảm bảo giao thông	19.372.173	19.325.000	
12	Phí bảo vệ môi trường	283.761	283.000	
13	Chi phí kiểm tra công tác nghiệm thu	5.354.403	5.354.000	
14	Chi phí dự phòng	106.964.320	0	

Văn Quan, ngày 04 tháng 4 năm 2025

NGƯỜI LẬP BIỂU

KẾ TOÁN TRƯỞNG

CHỦ ĐẦU TƯ

Hứa Phong Lan

Mẫu số: 05/QTDA

(Kèm theo Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính)

HUYỆN VĂN QUAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHI TIẾT TÀI SẢN DÀI HẠN (TÀI SẢN CỐ ĐỊNH) MỚI TĂNG

Đơn vị: đồng

ST T	Tên và ký hiệu tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Giá đơn vị	Tổng nguyên giá	Ngày đưa tài sản dài hạn vào sử dụng	Loại vốn đầu tư hình thành tài sản	Đơn vị tiếp nhận sử dụng
1	2	3	4	5	6	7	8	9
	Tổng số							
1	Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường và hệ thống thoát nước ĐH.58 (đường Ba Xã-Chợ bãi) huyện Văn Quan (Đoạn Km0-Km1+100)	Công trình	1	2.072.835.100	2.072.835.100	12/01/2025	vốn sự nghiệp, vốn quỹ bảo trì năm 2024	Phòng Kinh tế và Hạ tầng

NGƯỜI LẬP BIỂU

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Văn Quan, ngày 04 tháng 4 năm 2025

CHỦ ĐẦU TƯ

Hứa Phong Lan

HUYỆN VĂN QUAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TÌNH HÌNH CÔNG NỢ CỦA DỰ ÁN

Đơn vị tính: Đồng

STT	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện	Giá trị đề nghị quyết toán	Vốn đã giải ngân	Công nợ đến ngày khoá sổ lập báo cáo quyết toán		Ghi chú
					Phải trả	Phải thu	
1	2	3	4	5	6= 4-5	7= 5-4	8
	Công ty cổ phần cầu đường bộ Lạng Sơn	Chi phí xây dựng	1.785.341.100	1.785.341.100	-		
	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Văn Quan	Chi phí quản lý dự án	40.441.000	40.441.000	-		
	Công ty TNHH MTV xây dựng và thương mại Hoàng Minh LS	Chi phí lập BC KTKT	86.570.000	86.570.000	-		
		Chi phí khảo sát	53.489.000	53.489.000	-		
	Công ty TNHH đầu tư xây dựng Minh Đan	Chi phí giám sát thi công xây dựng	57.800.000	57.800.000	-		
	Công ty TNHH tư vấn đấu thầu Lạng Sơn	Chi phí lập HSMT, đánh giá HS dự thầu	6.200.000	6.200.000	-		
	Công ty TNHH Thương mại và tư vấn xây dựng Minh Hà	Chi phí thẩm định HSMT	2.000.000	2.000.000	-		
		Chi phí thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu	3.000.000	3.000.000			
	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Văn Quan	Chi phí thẩm định dự án	500.000	500.000			
	Sở Tài chính	Chi phí thẩm tra quyết toán	12.532.000		12.532.000		
	Công ty cổ phần cầu đường bộ Lạng Sơn	Chi phí đảm bảo giao thông	19.325.000	19.325.000			
	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Văn Quan	Phí bảo vệ môi trường	283.000	283.000	-		
	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Văn Quan	Chi phí kiểm tra công tác nghiệm thu	5.354.000	5.354.000	-		
Tổng cộng			2.072.835.100	2.060.303.100	12.532.000		

Văn Quan, ngày 04 tháng 4 năm 2025

NGƯỜI LẬP BIỂU

KẾ TOÁN TRƯỞNG

CHỦ ĐẦU TƯ

Hứa Phong Lan

